

Số: 716 /ĐKKVCP-HCQT

Cẩm Phả, ngày 09 tháng 07 năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc yêu cầu báo giá vật tư phim x quang các loại

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện ĐKKV Cẩm Phả có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu vật tư phim x quang các loại phục vụ công tác chuyên môn của đơn vị, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cẩm Phả

Địa chỉ: tổ 1, khu 3, phường Cẩm Thịnh, thành phố Cẩm Phả, Quảng Ninh

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Bà: Phạm Thị Hồng Thúy, Trưởng phòng Hành chính Quản trị - ật tư, thiết bị Y tế.

Số điện thoại: 0963.023.322; Email: hcqtbvdkkvcp@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Hành chính Quản trị - vật tư, thiết bị Y tế. Bệnh viện ĐKKV Cẩm Phả, địa chỉ: tổ 1, khu 3, phường Cẩm Thịnh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Điện thoại: 02033.950.759; 02033.940.116.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 09 giờ ngày 09 tháng 07 năm 2024 đến trước 16 giờ 00 phút ngày 19 tháng 07 năm 2024

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 19 tháng 07 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế/ vật tư y tế:

Stt	Danh mục hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
1.	Phim X quang Laser 35x43cm	Phim khô Laser gồm 4 lớp: lớp bảo vệ; lớp nhạy sáng; lớp phim; lớp bảo vệ. Mật độ tối đa 3.3. Kích thước: 35 cm x 43 cm Sản phẩm sử dụng tương thích với máy in phim Fujifilm Drypix Smart 6000 hiện có tại viện.	12.000	Tờ
2.	Phim X quang Laser 20x25cm	Phim khô Laser gồm 4 lớp: lớp bảo vệ; lớp nhạy sáng; lớp phim; lớp bảo vệ. Mật độ tối đa 3.3. Kích thước: 20 cm x 25 cm Sản phẩm sử dụng tương thích với máy in phim Fujifilm Drypix Smart 6000 hiện có tại viện.	30.000	Tờ
3.	Phim X quang nhiệt 35x43cm	Phim nhiệt khô, gồm 4 lớp: lớp bảo vệ; lớp phim; lớp nhạy nhiệt; lớp bảo vệ. Kích thước: 35 cm x 43 cm Sản phẩm sử dụng tương thích với máy in phim Fujifilm DryPix Lite 2000 hiện có tại viện.	10.000	Tờ
4.	Phim X quang nhiệt 20x25cm	Phim nhiệt khô, gồm 4 lớp: lớp bảo vệ; lớp phim; lớp nhạy nhiệt; lớp bảo vệ. Kích thước: 20 cm x 25 cm Sản phẩm sử dụng tương thích với máy in phim Fujifilm DryPix Lite 2000 hiện có tại viện.	36.000	Tờ

2. Địa điểm cung cấp: các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, bảo quản, bàn giao nghiệm thu hoàn chỉnh tại Bệnh viện ĐKKV Cẩm Phả.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: trong vòng 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: không áp dụng

- Thanh toán: Trong vòng 60 ngày kể từ ngày bàn giao nghiệm thu và nhà thầu cung cấp đầy đủ giấy tờ, hồ sơ theo quy định.

5. Các thông tin khác (nếu có).

Kính mời các Công ty/ đơn vị quan tâm, có khả năng cung cấp hàng hóa nêu trên, báo giá và điền đầy đủ thông tin chi tiết của hàng hóa theo mẫu báo giá tại **phụ lục II** đính kèm. Đồng thời, cung cấp đầy đủ các **tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật** và các thông tin khác của hàng hóa

Bệnh viện ĐKKV Cẩm Phả trân trọng thông báo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổ CNTT (đăng tải);
- Lưu: VT, HCQT-VT/EBYT.



Nguyễn Đức Thanh

PHỤ LỤC II
BẢNG CUNG CẤP THÔNG TIN VÀ BÁO GIÁ

(Kèm thông báo số : /TB-ĐKKVCP ngày 25 tháng 06 năm 2024 của Bệnh viện ĐKKV Cẩm Phả)

Thông tin của đơn vị báo giá
(tên, địa chỉ, số điện thoại, email)

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh Viện Đa khoa Khu vực Cẩm Phả

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa khu vực Cẩm Phả, chúng tôi...(ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh) báo giá cho các trang thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

1. Báo giá cho các trang thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

Stt	Tên hàng hóa, thiết bị y tế	Tên thương mại, ký mã hiệu, model sản phẩm	Số đăng ký lưu hành hoặc số giấy phép nhập khẩu (nếu có)	Thông số kỹ thuật của sản phẩm	Mã HS	Năm sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng	Đơn giá (gồm thuế)	Thành tiền (VNĐ)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1											
2											

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng:ngày, kể từ ngày tháng năm 2024. (ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày)
3. Chúng tôi cam kết:
- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
 - Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
 - Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực

Ngày tháng năm

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))